**PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG ANH 9 CHƯƠNG TRÌNH HỆ 7 NĂM**

**UNIT 8: CELEBRATIONS**

**Getting started- Listen and read- Speak**

1. **Vocabulary**
* decorate (v) trang trí
* Passover (n) Lễ Quá Hải ( của gười DoThái)
* occur (v) xảy ra, diễn ra
* slavery (n) sự nô lệ
* parade (n) cuộc diễu hành
* nominate (v) đề cử
* Easter (n) lễ Phục Sinh
1. **Grammar**

***Relative pronoun ( Đại từ quan hệ)***

1. *Định nghĩa*

- Đại từ quan hệ là từ được dùng để thay thế cho danh từ đứng ngay trước nó, tránh lặp lại 2 lần danh từ ấy.

- Một số Đại từ quan hệ thường gặp như:

Who 🡪 người mà 🡪 chỉ người 🡪 S (chủ ngữ)

Whom 🡪 người mà 🡪 chỉ người 🡪 O (tân ngữ)

Which 🡪 vật mà 🡪 chỉ vật 🡪 S/O

Whose 🡪 vật, người 🡪 Tính từ sở hữu

That= Who/WHOM/Which

1. *Cách sử dụng đại từ quan hệ trên để nối câu*

- Muốn dùng đại từ quan hệ để nối câu ta thực hiện các bước sau:

Bước 1: Xác định điểm chung của hai mệnh đề

Bước 2: Xác định điểm chung của hai mệnh đề chỉ người hay chỉ vật

Bước 3: Đại từ quan hệ được dùng phải đặt ngay sau điểm chung của mệnh đề 1

Bước 4: Khi đã dùng Đại từ quan hệ để nối câu thì điểm chung của mệnh đề 2 phải bỏ đi

Bước 5: Xác định câu đó dùng dấu phẩy (,) hay không có dấu phẩy

+, Nếu điểm chung của mệnh đề 1 không rõ ràng hoặc có các từ như: a,an, the + N (danh từ) thì KHÔNG cần dấu phấy

+ Nếu điểm chung của mệnh đề 1 rõ ràng là tên riêng hoặc các tính từ sở hữu, sở hữu cách ( Ba, Lan, my, your, our, his, her, their, this, that, those, these..+ N) có dấu phẩy

**Các trường hợp cụ thể**

+ Đại từ quan hệ chỉ người 🡪 S🡪 Who

 Ex: This is a boy. He is my friend

* This is a boy who is my friend

( vậy *who* đã thay thế cho từ *he*)

 This is my sister. She is a student

* This is my sister, who is a student

( vậy từ Who đã thay thế cho từ she, chúng ta lại để ý kĩ từ ***my là tính từ sở hữu nên cấu đánh dấu phẩy)***

+ Đại từ quan hệ chỉ vật 🡪 S/O 🡪 Which

Ex: Here is the book. It is interesting.

* Here is the book which is interesting

( từ Which thay thế cho từ It, vì the book nên không có dấu phẩy)

**III. EXERCISE**

**Exercise 1: Choose the best answer (Chọn đáp án đúng nhất)**

1. Mr.Huynh, \_\_\_\_\_\_ is living behind my house, is a cook.

A. that           B. who            C. whom             D. what

2. Her grandfather, \_\_\_\_\_\_\_ is 80, often takes exercise.

A. what             B. who                 C. where          D. which

3. The woman \_\_\_\_\_\_\_ came here yesterday is her teacher. (Who)

A. who              B. that                 C. whom            D. what

4. Freedom is something for \_\_\_\_\_\_\_\_ millions have given their lives. *which*

A. which            B. where              C. whom           D. who

5. The really happy people are those ……enjoy their daily work*. who*

A. what              B. who                  C. which             D. where

6. My mother loves tokbokki, \_\_\_\_\_\_\_\_\_ is a Korea food. Who

A. which            B. where               C. whom             D. who

7. Gin has passed the exam yesterday, \_\_\_\_\_\_\_\_ is great news.

A. who                B. that                   C. which             D. whom

8. The book \_\_\_\_\_\_\_\_ is on the tables is his teacher’s.

A. who                 B. that                   C. which              D. whom

9.The man\_\_\_\_\_ lives next door is a teacher.

A.that          B. who            C. which          D. whom

10.Peter, \_\_\_\_\_ I played tennis with on Sunday, was fitter than me.

A.that             B. who            C. which               D. whom

11.The old building\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_is in front of my house fell down.

A. of which              B. which               C. whose               D. whom

**Exercise 2: Rewrite the sentences with Who or Which ( viết lại câu với who hoặc which)**

1. The chair is very nice. Ba bought it last week

🡪

1. These are the keys. They open these doors.

🡪

 3 .My friend is Nam. He can dance and sing well.

🡪

1. Yesterday I met my friends. My friends were very friendly.

🡪

1. I like reading books. Books tell about different people

🡪

1. This is a dictionary. I bought it at the bookstore

🡪

1. My grandfather goes swimming everyday. He is over 80 years old.

🡪

1. That’s the man. He is good at cooking.

🡪